

**QUY ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA
CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1313 /QĐ-ĐHTCM ngày 13 /8/2012
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing)*

I. YÊU CẦU CHUNG VỀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP

- Sinh viên cần thực hiện đúng những quy định theo quy chế của Bộ Giáo dục - Đào tạo và theo các quy định của nhà trường.
- Sinh viên có tinh thần học hỏi, cầu tiến trong quá trình học tập tại trường.
- Sinh viên cần có thái độ tích cực đối với việc tự học và học tập theo nhóm.
- Sinh viên phải tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động phong trào.
- Sinh viên phải có nhận thức tích cực về quá trình tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng tại cơ sở học tập.

II. ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

Sinh viên hội đủ các điều kiện sau sẽ được xét công nhận tốt nghiệp:

II.1. Quy định về tổ chức đào tạo của trường và các văn bản quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo.

II.2. Yêu cầu về trình độ tiếng Anh: sinh viên khi xét tốt nghiệp phải có 1 trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

Sinh viên không thuộc ngành Tiếng Anh phải có một trong các văn bằng, chứng chỉ tiếng Anh sau đây mới được công nhận tốt nghiệp:

1. Chứng chỉ TOEIC đạt từ 350 điểm trở lên (chứng chỉ TOEIC do ETS cấp);
2. Giấy chứng nhận đạt trình độ tiếng Anh tương đương TOEIC 350 điểm trở lên do Trường Đại học Tài chính - Marketing tổ chức kiểm tra;
3. Chứng chỉ TOEFL iBT từ 35 điểm trở lên hoặc TOEFL PBT từ 417 điểm trở lên;
4. Chứng chỉ IELTS từ 3.0 điểm trở lên;
5. Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học chuyên ngành tiếng Anh hệ chính quy hoặc hệ vừa làm vừa học.

II.3. Yêu cầu về trình độ tin học: sinh viên khi xét tốt nghiệp phải có 1 trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

Sinh viên không thuộc ngành Hệ thống thông tin quản lý phải có một trong các văn bằng, chứng chỉ tin học sau đây mới được công nhận tốt nghiệp:

1. Bằng tốt nghiệp Đại học hoặc Cao đẳng ngành Công nghệ thông tin hay Hệ thống thông tin quản lý hệ chính quy hoặc hệ vừa làm vừa học;
2. Chứng chỉ tin học trình độ A do các Trung tâm của trường Đại học Tài chính - Marketing cấp.

II.4. Yêu cầu về kỹ năng mềm: sinh viên khi xét tốt nghiệp phải có đủ các giấy chứng nhận tham dự các khóa huấn luyện kỹ năng mềm sau:

*hoặc do các Trung tâm thuộc các Trường Đại học cấp.
Cơ sở đào tạo đại học*

1. Kỹ năng thuyết trình hiệu quả; ✓
2. Kỹ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo;
3. Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định;
4. Kỹ năng giao tiếp và ứng xử trong kinh doanh;
5. Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian; ✓
6. Kỹ năng làm việc tập thể và tinh thần đồng đội.

III. CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO

III.1. Ngành đào tạo: QUẢN TRỊ KINH DOANH (BUSINESS ADMINISTRATION)

III.1.1. Chuyên ngành đào tạo: Thẩm định giá

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Kiến thức

- Đào tạo các kỹ thuật viên thẩm định giá có khả năng vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn nghề nghiệp thẩm định giá để có thể tham gia vào việc thẩm định giá tài sản bao gồm bất động sản, máy thiết bị, v.v...

Kỹ năng

- Kỹ năng cứng:
 - + Trang bị cho sinh viên các kỹ năng về chuyên môn thẩm định giá cụ thể là sinh viên có năng lực thực hành nghề nghiệp như thu thập, tổng hợp, đánh giá và phân tích thông tin phục vụ cho công việc thẩm định giá, nhận định và phân tích thị trường; trên cơ sở có thể tiến hành thẩm định giá tài sản cơ bản là bất động sản, máy thiết bị.
 - + Sinh viên có khả năng xử lý các tình huống đơn giản và một số vấn đề khá phức tạp.
- Kỹ năng mềm:
 - + Có khả năng thuyết trình hiệu quả. ✓
 - + Có khả năng giải quyết vấn đề và quản lý thời gian hiệu quả. ✓
 - + Có khả năng giao tiếp với các đối tượng khác nhau như các cơ quan ban ngành của nhà nước, các công ty, khách hàng, v.v... khá tốt.
 - + Có khả năng làm việc theo nhóm khá tốt, kết hợp và chia sẻ thông tin hiệu quả.

Thái độ

Ngoài các yêu cầu chung về thái độ học tập, sinh viên chuyên ngành Thẩm định giá cần phải:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức nghề nghiệp rõ ràng, có trách nhiệm là công dân tốt đối với xã hội.
- Có khả năng cập nhật kiến thức nhằm nâng cao kiến thức.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành thẩm định giá ở bậc cao đẳng có thể làm việc tại các Sở Tài chính, Sở Tài nguyên môi trường, Sở Địa chính, Sở nhà đất các tỉnh, thành phố; phòng Tài chính, phòng quy hoạch đô thị các quận huyện; các cơ quan quản lý nhà nước về giá; ban đền bù giải tỏa, các ngân hàng; công ty bảo hiểm; công ty thẩm định giá; các sàn giao dịch bất động sản; v.v... ✓

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Sau khi ra trường, sinh viên có thể tự nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức ngắn hạn và liên thông lên bậc đại học theo chương trình đào tạo liên thông đại học.

Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo

- Chương trình đào tạo quốc tế tham khảo: Singapore, Malaysia
- Tài liệu quốc tế tham khảo:
 - + A.F. Millington, Estates Gazette, 2002. *An introduction to property valuation*.
 - + Appraisal Institute 2005. *Appraising Industrial Properties*.
 - + Gordon V.Smith, Russel L.Park. *Intellectual Property*.
 - + David Richmond. *Introduction to valuation*. Palgrave.
 - + Aswath Damodaran. *Investment valuation*. John Wiley & Son, INC
 - + R M T Whipple. *Property Valuation and Analysis*. Thomson.
 - + David ISAAC & Terry Steley. *Property Valuation Techniques*. Palgrave.
 - + Jenny Gosling, 2005. *Quicksmart- Maths for Business & finance*.
 - + Clifford E. Fiser JR. Mai. *Rates and Ratio*. An Appraisal Institute Handbook.
 - + *Rates and Ratio used in the income capitalization approach*. Appraisal Institute.
 - + Michael J.Mard, James R.Hitchner, Steven D.Hyden. *Valuation for financial reporting*. John Wiley & Sons, INC.
 - + *Valuation Principles and Practice*. First Edition-Published by Autralian Property Institute.
 - + International Valuation Standard (IVS) 2007.
 - + The Dictionary of Real Estate Appraisal.

III.1.2. Chuyên ngành đào tạo: Kinh doanh bất động sản

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Kiến thức

- Đào tạo nhân viên kinh doanh bất động sản có khả năng vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn về kinh doanh bất động sản để có thể thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh bất động sản như thực hiện các nghiệp vụ về pháp lý bất động sản, môi giới bất động sản, marketing bất động sản, thẩm định giá bất động sản, v.v...

Kỹ năng

- Kỹ năng cứng:
 - + Trang bị cho sinh viên các kỹ năng: Thu thập thông tin, đánh giá và phân tích thị trường bất động sản, thực hiện nghiệp vụ môi giới bất động sản, marketing bất động sản, thực hiện các dịch vụ trên sàn giao dịch bất động sản như thực hiện các nghiệp vụ về pháp lý bất động sản, thẩm định giá bất động sản, v.v...
 - + Sinh viên có khả năng xử lý các tình huống đơn giản và một số vấn đề khá phức tạp.
- Kỹ năng mềm:
 - + Có khả năng thuyết trình hiệu quả.
 - + Có khả năng giải quyết vấn đề và quản lý thời gian hiệu quả.

- + Có khả năng giao tiếp với các đối tượng khác nhau như các cơ quan ban ngành của nhà nước, các công ty, khách hàng, v.v... khá tốt.
- + Có khả năng làm việc theo nhóm khá tốt, kết hợp và chia sẻ thông tin hiệu quả.

Thái độ

Ngoài các yêu cầu chung về thái độ học tập, sinh viên chuyên ngành Kinh doanh bất động sản cần phải:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức nghề nghiệp rõ ràng, có trách nhiệm là công dân tốt đối với xã hội.
- Có khả năng cập nhật kiến thức nhằm nâng cao kiến thức.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành kinh doanh bất động sản ở bậc cao đẳng có thể làm việc tại các Sở Tài nguyên môi trường, Sở Địa chính, Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố; các phòng Tài nguyên môi trường, phòng Địa chính, phòng Xây dựng các quận huyện; các cơ quan quản lý nhà nước về nhà đất; quỹ đầu tư phát triển nhà; các ban quản lý dự án đầu tư; các ngân hàng; công ty kinh doanh bất động sản, công ty tư vấn đầu tư; các sàn giao dịch bất động sản; v.v...

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Sau khi ra trường, sinh viên có thể tự nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức ngắn hạn và liên thông lên bậc đại học theo chương trình đào tạo liên thông đại học.

Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo

- Chương trình đào tạo quốc tế tham khảo: Singapore, Malaysia.
- Tài liệu quốc tế tham khảo:
 - + Jacobus Charles J., 2006. *Real Estate Principles*. Thomson Publishing.
 - + M. Peckham III John, 2006. *A master guide to income property brokerage*. Wiley Publishing.
 - + Timmerson Wade, 2004. *Building big profits in Real Estate: A guide for the new investor*. Wiley Publishing.
 - + Johnnie Rosenauer, 2007. *Effective Real Estate Sales & Marketing*. Thomson Publishing.
 - + C. Thomsett Michael, 2002. *Real Estate Investing: Choosing, Managing, and Selling your properties wisely*. Wiley Publishing.
 - + Willis Gerri, 2003. *The Smart money guide to Real Estate Investing*. Wiley Publishing.
 - + Bergsman Steve, 2006. *Maverick Real Estate Financing*. Wiley Publishing.
 - + Clauretie Terrence M., 2006. *Real Estate Finance: Theory and Practice*. Thomson Publishing.
 - + A.F. Millington, Estates Gazette, 2002. *An Introduction to Property Valuation*.

III.1.3. Chuyên ngành đào tạo: Thương mại quốc tế

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Kiến thức

Đạt chuẩn kiến thức của trình độ cao đẳng ngành Quản trị kinh doanh và chuyên ngành Thương mại quốc tế, cụ thể là:

- Kiến thức chung: Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê Nin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu tốt kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.
- Kiến thức chuyên nghiệp: Có kiến thức nền tảng về kinh tế và quản trị kinh doanh và kiến thức chuyên sâu về thương mại quốc tế: Quy trình nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu, thanh toán quốc tế, vận tải và bảo hiểm trong thương mại quốc tế, marketing trong môi trường thương mại quốc tế, phân tích hiệu quả kinh doanh trong hoạt động thương mại quốc tế, luật pháp kinh doanh trong nước và thương mại quốc tế...

Kỹ năng

- Kỹ năng cứng:
 - + Có khả năng tham gia các hoạt động nhằm thực hiện các chiến lược, chính sách, kế hoạch kinh doanh thương mại quốc tế tại doanh nghiệp.
 - + Có kỹ năng giao dịch, soạn thảo các hợp đồng mua bán hàng hóa ngoại thương, hợp đồng gia công quốc tế và hợp đồng chuyên giao công nghệ quốc tế; nắm vững, soạn thảo và kiểm tra được các chứng từ trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.
 - + Có khả năng nhận định, phân tích và đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động thương mại quốc tế thường gặp tại doanh nghiệp.
- Kỹ năng mềm:
 - + Có khả năng giao tiếp tốt trong môi trường doanh nghiệp.
 - + Có kỹ năng làm việc theo nhóm, hiểu và phát huy tốt vai trò của một thành viên trong nhóm.
 - + Có khả năng trình bày, thuyết trình các vấn đề chuyên môn.
 - + Sử dụng được tiếng Anh và một số công cụ tin học trong hoạt động thương mại quốc tế.

Thái độ

Người học cần phải đáp ứng các tiêu chí về thái độ như sau:

- Có phẩm chất đạo đức tốt.
- Có ý thức và đạo đức nghề nghiệp.
- Có ý thức vượt khó, tích cực và năng động trong học tập và công tác.
- Có khả năng tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và sáng tạo trong công việc.
- Chấp hành tốt các nội quy, quy chế của nhà trường, nghiêm chỉnh chấp hành luật pháp.
- Tích cực tham gia các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội.

- Có ý thức tham gia công tác tập thể, tích cực trong quan hệ cộng đồng, thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể công tác tại các đơn vị, các doanh nghiệp sau:

- Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hóa liên quan đến hoạt động thương mại quốc tế.
- Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu; công ty kho vận, giao nhận; các văn phòng đại diện; các đơn vị kinh doanh dịch vụ đại lý vận tải đường biển, đường bộ, đường không
- Các tổ chức kinh tế, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng.
- Các cơ quan quản lý thị trường, quản lý thương mại các cấp.
- Các ngân hàng.

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Người học có khả năng nghiên cứu độc lập, tự học và tự nâng cao trình độ trong lĩnh vực Thương mại quốc tế nói riêng và ngành Quản trị kinh doanh nói chung.
- Có khả năng tiếp tục theo học các chương trình liên thông đại học ngành Quản trị kinh doanh, hay ngành Kinh doanh quốc tế tại các trường đại học trong nước và quốc tế.

Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo

- Tuyên bố đầu ra các ngành/chuyên ngành đào tạo trình độ đại học của trường Đại học Thương mại (Ban hành kèm quyết định số 26/QĐ – TM – ĐT ngày 15 tháng 01 năm 2009 của Hiệu trưởng trường Đại học Thương mại).
- Chuẩn đầu ra đối với cử nhân ngành kinh tế, chuyên ngành Thương mại quốc tế - Trường đại học Ngoại Thương.
- Undergraduate Programs 2011 – The University of Melbourne.
- Undergraduate Economics at Harvard – A guide for concentrators – Harvard Business School, August 2008.

III.1.4. Chuyên ngành đào tạo: Kinh doanh quốc tế

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Kiến thức

Đạt chuẩn kiến thức của trình độ cao đẳng ngành Quản trị kinh doanh và chuyên ngành Kinh doanh quốc tế, cụ thể là:

- Kiến thức chung: Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê Nin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu tốt kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.
- Kiến thức chuyên nghiệp: Có kiến thức nền tảng về kinh tế và quản trị kinh doanh và kiến thức chuyên sâu về kinh doanh quốc tế: Quy trình nghiệp vụ kinh doanh quốc tế, thanh toán quốc tế, đầu tư quốc tế, tài chính quốc tế, marketing trong môi trường quốc tế, nghiệp vụ xuất nhập khẩu, phân tích hiệu quả kinh doanh trong hoạt động kinh doanh quốc tế, luật pháp kinh doanh trong nước và quốc tế...

Kỹ năng

- Kỹ năng cứng:
 - + Có khả năng tham gia các hoạt động nhằm thực hiện các chiến lược, chính sách, kế hoạch kinh doanh quốc tế tại doanh nghiệp.
 - + Có kỹ năng giao dịch, soạn thảo các hợp đồng trong hoạt động kinh doanh quốc tế.
 - + Có khả năng nhận định, phân tích và đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động kinh doanh quốc tế thường gặp tại doanh nghiệp.
- Kỹ năng mềm:
 - + Có khả năng giao tiếp tốt trong môi trường doanh nghiệp.
 - + Có kỹ năng làm việc theo nhóm, hiểu và phát huy tốt vai trò của một thành viên trong nhóm.
 - + Có khả năng trình bày, thuyết trình các vấn đề chuyên môn.
 - + Sử dụng được tiếng Anh và một số công cụ tin học trong hoạt động kinh doanh quốc tế.

Thái độ

Người học cần phải đáp ứng các tiêu chí về thái độ như sau:

- Có phẩm chất đạo đức tốt.
- Có ý thức và đạo đức nghề nghiệp.
- Có ý thức vượt khó, tích cực và năng động trong học tập và công tác.
- Có khả năng tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và sáng tạo trong công việc.
- Chấp hành tốt các nội quy, quy chế của nhà trường, nghiêm chỉnh chấp hành luật pháp.
- Tích cực tham gia các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội.
- Có ý thức tham gia công tác tập thể, tích cực trong quan hệ cộng đồng, thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể công tác tại các đơn vị, các doanh nghiệp sau:

- Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hóa liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế.
- Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu; các văn phòng đại diện; các công ty thương mại – tài chính – đầu tư.
- Các tổ chức kinh tế, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng.
- Các cơ quan quản lý thị trường, quản lý kinh doanh các cấp.
- Các ngân hàng...

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Người học có khả năng nghiên cứu độc lập, tự học và tự nâng cao trình độ trong lĩnh vực Kinh doanh quốc tế nói riêng và ngành Quản trị kinh doanh nói chung.
- Có khả năng tiếp tục theo học các chương trình liên thông đại học ngành Quản trị kinh doanh, hoặc ngành Kinh doanh quốc tế tại các trường đại học trong nước và quốc tế.

Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo

- Chương trình đào tạo cử nhân quản trị kinh doanh của trường Đại học Queensland, Australia.
- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh của trường Đại học Quốc gia Singapore.

III.2. Ngành đào tạo: TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG (FINANCE - BANKING)

III.2.1. Chuyên ngành đào tạo: Tài chính doanh nghiệp

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Kiến thức

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, tài chính, tiền tệ, các khái niệm về nguyên lý của kế toán, kiểm toán, phân tích hoạt động kinh tế, nắm vững kỹ năng thực hành các phần hành cụ thể trong công tác quản lý TCDN.
- Biết sử dụng ngoại ngữ, tin học trong công tác quản lý tài chính kế toán; đủ khả năng giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực quản lý TCDN; đồng thời có khả năng học tập ở bậc cao hơn nhằm đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong điều kiện của nền kinh tế thị trường.
- Hiểu rõ những vấn đề cơ bản về kinh tế vi mô và vĩ mô, về hệ thống pháp luật kinh doanh.
- Có kiến thức chuyên sâu về TCDN như: quản trị tài sản ngắn hạn và dài hạn; xây dựng cơ cấu vốn hợp lý; đưa ra các quyết định đầu tư hợp lý nhằm tăng giá trị doanh nghiệp; có khả năng quản trị rủi ro trong doanh nghiệp; các kiến thức liên quan đến quy trình hạch toán kế toán TCDN.
- Nắm được kiến thức bổ trợ về pháp luật, các cam kết quốc tế về TCDN.

Kỹ năng

- Kỹ năng cứng:
 - + Có các kỹ năng nghiệp vụ về TCDN và lĩnh vực kinh tế, tài chính, khả năng gắn kết lý luận và thực tiễn;
 - + Có khả năng nghiên cứu theo nhóm về vấn đề chuyên môn.
 - + Có khả năng thiết lập, thẩm định và quản lý các dự án đầu tư
 - + Khả năng nghiên cứu, phân tích các vấn đề có liên quan đến TCDN, giao tiếp, xử lý được các tình huống trong hoạt động chuyên môn đối với đối tác.
 - + Có kỹ năng thực hiện một số các nghiệp vụ tại NHTM như huy động vốn, thẩm định tín dụng.
 - + Hiểu và vận dụng tốt các kỹ năng nghiệp vụ về quản trị TCDN, các phương pháp phân tích để thực hiện vai trò phân tích, đánh giá, kiểm tra và tham vấn về tình hình tài chính cho lãnh đạo doanh nghiệp.
- Kỹ năng mềm:
 - + Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình làm việc nhóm;
 - + Khả năng thích ứng kịp thời với sự thay đổi môi trường của công việc.
 - + Sắp xếp và xử lý công việc cũng như các tình huống phát sinh một cách kịp thời và hiệu quả.

Thái độ

Cử nhân cao đẳng ngành TC-NH chuyên ngành TCDN có:

- Tinh thần yêu nước, ý thức tuân thủ pháp luật, ý thức cộng đồng, trách nhiệm công dân;
- Đạo đức nghề nghiệp: Hiểu rõ về đạo đức nghề nghiệp như thận trọng, chính xác, bảo mật, đáng tin cậy;
- Tác phong nhanh nhẹn, chuyên nghiệp, có tính kỷ luật cao;
- Có tinh thần trách nhiệm, cầu thị và hợp tác với các đồng nghiệp.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng đảm nhận những công việc chuyên môn như: chuyên viên quản trị tài chính trong doanh nghiệp, tư vấn TCDN cho các doanh nghiệp.
- Có khả năng làm việc ở các cơ quan quản lý nhà nước về các doanh nghiệp, các cơ sở cung cấp và sử dụng dịch vụ về TCDN.
- Có khả năng làm công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các trường trung cấp.

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có đầy đủ khả năng theo học các chương trình đại học tại các trường trong nước và ngoài nước.
- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ công việc được giao.

Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo

- Chương trình đào tạo tham khảo của các trường: Kinh tế quốc dân, Học viện tài chính, Học viện ngân hàng, Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh và một số trường Đại học trong nước.

III.3. Ngành đào tạo: KẾ TOÁN (ACCOUNTING)

III.3.1. Chuyên ngành đào tạo: Kế toán doanh nghiệp

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Kiến thức

- Nắm vững các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán-kiểm toán; am hiểu các quy trình kế toán-kiểm toán, phân tích hoạt động kinh doanh;
- Có kiến thức nghiệp vụ chuyên sâu, có thể xử lý được các tình huống kế toán phát sinh trong thực tế; và ứng dụng công nghệ thông tin kế toán phục vụ cho công tác kế toán.

Kỹ năng

- Có khả năng thực hiện từng phần hành của kế toán tại các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực hoạt động trong nền kinh tế;
- Xử lý công việc chuyên môn và có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo;
- Kỹ năng, kỹ thuật thu nhận, xử lý và truyền đạt thông tin liên quan đến lĩnh vực công tác;
- Kỹ năng giao tiếp và xử lý tốt các nghiệp vụ văn phòng trong môi trường công tác.

Thái độ

Người học cần phải đáp ứng các tiêu chuẩn như sau:

- Có phẩm chất đạo đức tốt.

- Có ý thức và đạo đức nghề nghiệp.
- Có ý thức vượt khó, tích cực và năng động trong học tập và công tác.
- Có khả năng tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và sáng tạo trong công việc.
- Chấp hành tốt các nội quy, quy chế của nhà trường, nghiêm chỉnh chấp hành luật pháp.
- Tích cực tham gia các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội.
- Có ý thức tham gia công tác tập thể, tích cực trong quan hệ cộng đồng, thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể công tác tại các đơn vị, các doanh nghiệp sau:

- Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc các thành phần kinh tế;
- Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Người học có khả năng nghiên cứu độc lập, tự học và tự nâng cao trình độ trong lĩnh vực ngành kế toán.
- Có khả năng tiếp tục theo học các chương trình liên thông đại học thuộc chuyên ngành kế toán doanh nghiệp tại các trường đại học.

III.3.2. Chuyên ngành đào tạo: Kế toán ngân hàng

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Kiến thức

- Nắm vững các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán-kiểm toán; am hiểu các quy trình kế toán-kiểm toán, phân tích hoạt động kinh doanh;
- Có kiến thức nghiệp vụ tín dụng ngân hàng;
- Có kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ kế toán ngân hàng, có thể xử lý được các tình huống kế toán phát sinh trong thực tế; và ứng dụng công nghệ thông tin kế toán phục vụ cho công tác kế toán

Kỹ năng

- Có khả năng thực hiện từng phần hành của kế toán tại các tổ chức tín dụng, ngân hàng;
- Xử lý công việc chuyên môn và có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo;
- Kỹ năng, kỹ thuật thu nhận, xử lý và truyền đạt thông tin liên quan đến lĩnh vực công tác;
- Kỹ năng giao tiếp và xử lý tốt các nghiệp vụ văn phòng trong môi trường công tác.

Thái độ

Người học cần phải đáp ứng các tiêu chuẩn như sau:

- Có phẩm chất đạo đức tốt.
- Có ý thức và đạo đức nghề nghiệp.
- Có ý thức vượt khó, tích cực và năng động trong học tập và công tác.
- Có khả năng tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và sáng tạo trong công việc.

- Chấp hành tốt các nội quy, quy chế của nhà trường, nghiêm chỉnh chấp hành luật pháp.
- Tích cực tham gia các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội.
- Có ý thức tham gia công tác tập thể, tích cực trong quan hệ cộng đồng, thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể công tác tại các tổ chức tín dụng, ngân hàng thuộc các thành phần kinh tế.

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Người học có khả năng nghiên cứu độc lập, tự học và tự nâng cao trình độ trong lĩnh vực ngành kế toán.
- Có khả năng tiếp tục theo học các chương trình liên thông đại học thuộc chuyên ngành kế toán ngân hàng tại các trường đại học.

III.4. Ngành đào tạo: MARKETING (MARKETING)

III.4.1. Chuyên ngành đào tạo: Marketing tổng hợp

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Kiến thức

- Sinh viên phải nắm vững khối kiến thức giáo dục đại cương như: các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, xã hội nhân văn, khoa học tự nhiên, kiến thức về kinh tế học và quản trị.
- Nắm vững những kiến thức cơ bản về marketing và kiến thức chuyên môn để phân tích và triển khai thực hiện các chương trình marketing.

Kỹ năng

- Kỹ năng cứng:
 - + Thực hiện các hoạt động nghiên cứu thị trường, nghiên cứu hành vi, nhu cầu khách hàng, nghiên cứu thông tin marketing
 - + Thực hiện kế hoạch marketing như kế hoạch phát triển sản phẩm, kế hoạch phân phối, kế hoạch truyền thông marketing như quảng cáo, giao tế, khuyến mại.
 - + Tổ chức thực hiện hoạt động chào, bán hàng tại đơn vị.
- Kỹ năng mềm:
 - + Có khả năng giao tiếp tốt trong môi trường làm việc.
 - + Sinh viên có khả năng tự nghiên cứu, tìm kiếm thông tin từ các nguồn tài liệu khác nhau.
 - + Có khả năng làm việc theo nhóm.
 - + Có kỹ năng thuyết trình các vấn đề chuyên môn.

Thái độ

- Có phẩm chất đạo đức, tính kỷ luật, luôn tự rèn luyện nâng cao phẩm chất chính trị và năng lực chuyên môn.
- Có ý thức trong học tập, tự nghiên cứu.
- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào.
- Có ý thức tham gia các hoạt động cộng đồng và có trách nhiệm với cộng đồng.

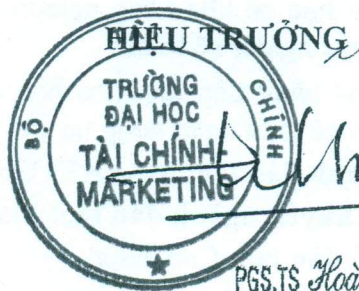
- Có ý thức về đạo đức nghề nghiệp.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại các phòng kinh doanh, phòng marketing của các đơn vị sản xuất, các công ty thương mại, dịch vụ hoặc các công ty dịch vụ về marketing thuộc mọi thành phần kinh tế.

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có thể tiếp tục học liên thông đại học ở các chuyên ngành thuộc ngành marketing hoặc các ngành học thuộc khối kinh tế.



PGS.TS Hoàng Trần Hậu